

Số: 385/2024/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

Căn cứ vào các điều 149, 212; 213; 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 458/LHST ngày 09 tháng 10 năm 2024 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ *Chị Dương V*, sinh năm 1984.

2/ *Anh Lê Trung H*, sinh năm 1976.

Cùng nơi thường trú: Tổ 7 phường Y quận C, Hà Nội.

Cùng nơi ở hiện tại: Số 18 ngách 9 ngõ 54 H, phường Y, quận C, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Dương V và anh Lê Trung H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Y, quận C, Hà Nội ngày 29/12/2010. Hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Sau khi kết hôn anh chị về chung sống với nhau tại tổ 7 phường Y, quận C, Hà Nội. Cuộc sống hôn nhân không hòa thuận, đến khoảng đầu năm 2024 thì mâu thuẫn càng tăng. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do vợ chồng không hợp tính cách, bất đồng quan điểm sống, không còn quan tâm đến nhau. Cả hai đã cố gắng hòa giải và hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả.

Nay chị V, anh H đều khẳng định tình cảm vợ chồng không còn, không có

khả năng đoàn tụ, anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] **Về con chung**: Chị Dương V và anh Lê Trung H xác nhận có 02 con chung là cháu Lê Hoàng Minh L (nam), sinh ngày 12/11/2012 và cháu Lê Hoàng Anh T (nữ), sinh ngày 10/8/2016. Ly hôn, giao cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung. Chị V cấp dưỡng nuôi cháu T 2.000.000đ/tháng, kể từ tháng 11/2024.

Xét thỏa thuận của anh chị là phù hợp với hoàn cảnh thực tế, ý chí, nguyện vọng của con chung và phù hợp với quy định của pháp luật, cần được ghi nhận.

[3] **Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Chị Dương V và anh Lê Trung H tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] **Về nợ**: Chị Dương V và anh Lê Trung H xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ và không đề nghị Tòa án giải quyết.

[5] **Về lệ phí**: Chị Dương V tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nên được ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương V và anh Lê Trung H.

- **Về con chung**: Chị Dương V và anh Lê Trung H xác nhận có 02 con chung là cháu Lê Hoàng Minh L (nam), sinh ngày 12/11/2012 và cháu Lê Hoàng Anh T (nữ), sinh ngày 10/8/2016. Ly hôn, giao cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung. Chị V cấp dưỡng nuôi cháu T 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 11/2024 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Chị V có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Chị Dương V và anh Lê Trung H tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ**: Chị Dương V và anh Lê Trung H xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Dương V tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, xác nhận chị V đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0046467 ngày 09/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục Thi hành án quận Cầu Giấy;
- UBND P.Y, C, HN;
- Dương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Hà